TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **02**/2021/QĐST - DS	*Yên Sơn, ngày 09 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu tuyên bố một người đã chết

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Toàn

Thư ký phiên họp: Bà Mai Thị Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Y mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 06/2020/TLST-VDS, ngày 11/11/2020, về việc "*Yêu cầu tuyên bố một người đã chết*" theo quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số: 02/2021/QĐ- VDS ngày 22/3/2021; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên họp số 01/TB- TA ngày 30/3/2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: ông Trương Văn T, sinh năm 1971; Địa chỉ: thôn 7, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

2. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Trương Văn L, sinh năm 1999; Địa chỉ: thôn 7, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

(các đương sự đều có đơn xin giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ngày 21/10/2020, ông Trương Văn T nộp đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố Bà Trương Thị T – nơi cư trú cuối cùng: thôn 7, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang đã chết:

Quá trình giải quyết vụ việc, người yêu cầu Trương Văn T trình bày: Bà Trương Thị T là em gái của ông, ngày 06/5/2000 bà T gửi con trai là cháu Trương Văn L, khi đó được gần 01 tuổi cho ông trông giúp. Bà T nói với ông là đi liên hệ làm ăn, được hay không được thì tầm nửa tháng sẽ về đón cháu L, không nói là đi làm ăn ở đâu. Tuy nhiên từ đó đến nay không thấy bà T quay về, ông không biết bà T đi đâu làm gì, ông đã hỏi thăm tin tức, đi tìm kiếm nhiều nơi nhưng không thấy. Năm 2012 ông đã đề nghị Toà án tuyên bố bà T mất tích. Từ khi Toà án tuyên bố mất tích đến nay đã hơn 8 năm, ông cũng không có tin tức gì của bà T. Quá trình thụ lý, giải quyết vụ việc, Toà án đã thông báo nhắn tin trên phương tiện thông tin đại chúng, nay đã quá 04

tháng nhưng không thấy bà T trở về nên ông yêu cầu Toà án tuyên bố Bà Trương Thị T đã chết.

Về con của Bà Trương Thị T là cháu Trương Văn L đã trưởng thành, có khả năng lao động nên không đề nghị Toà án giải quyết.

Về áp dụng biện pháp quản lý tài sản, xử lý công nợ: ông Thắng xác định bà T không có tài sản, công nợ gì nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ việc, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Trương Văn L trình bày: anh là con đẻ của bà Trương Thị T, từ nhỏ anh đã được bác ruột là bác Trương Văn T nuôi dưỡng, lớn lên nghe bác T kể lại là mẹ anh đi tìm việc làm từ khi anh được gần 01 tuổi, gửi anh nhờ vợ chồng bác T nuôi dưỡng. Từ đó đến nay không có tin tức gì của mẹ anh, anh đã hỏi thăm và đi tìm nhiều nơi nhưng không thấy. Trong giấy khai sinh chỉ ghi thông tin mẹ anh là Trương Thị T, không có tên bố nên anh không biết bố đẻ của anh là ai. Năm 2012 Toà án đã tuyên bố mẹ anh mất tích, nay bác T đề nghị Toà án tuyên bố mẹ anh đã chết, anh đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật. Về tài sản, công nợ của mẹ anh anh được biết mẹ anh bỏ đi không có tài sản, công nợ gì nên anh không yêu cầu Toà án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Y nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Ông Thắng yêu cầu Tòa án tuyên bố Bà Trương Thị T đã chết nên quan hệ pháp luật xác định là: *"Yêu cầu tuyên bố một người đã chết"* theo quy định tại khoản 4, Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Nơi cư trú cuối cùng của Bà Trương Thị T tại: thôn 7, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Y theo quy định tại các Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung yêu cầu:

Ông Trương Văn T và Bà Trương Thị T là hai anh em ruột, con của ông Trương Thanh Tịnh và bà Nguyễn Thị Lan (đều đã chết), cùng sinh sống tại thôn 7, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Ngày 06/5/2000 bà T đi tìm việc làm, từ đó đến nay không có tin tức gì. Tại quyết định số 04/2012/QĐVDS- ST ngày 15/8/2012 của Toà án nhân dân huyện Y đã tuyên bố Bà Trương Thị T mất tích. Từ khi tuyên bố bà T mất tích đến nay, bà T không trở về địa phương. Ngày 04/11/2020 Tòa án nhân dân huyện Y nhận được đơn yêu cầu của ông Trương Văn T về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố Bà Trương Thị T mất tích. Quá trình giải quyết vụ việc, Tòa án đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm trên phương tiện thông tin đại chúng bằng hình thức đăng báo Công lý nhắn tin 03 số liên tiếp (94, 95, 96) ra các ngày 20, 25, 27/11/2020; thông báo nhắn tin trên đài tiếng nói Việt Nam phát hồi 17 giờ 30 phút

các ngày 20, 21, 22/11/2020 theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, đến nay đã quá 04 tháng nhưng Bà Trương Thị T vẫn không trở về.

Xác minh tại địa phương nơi Bà Trương Thị T cư trú cuối cùng thể hiện: trước đây Bà Trương Thị T có hộ khẩu thường trú tại thôn 7, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Khoảng giữa năm 2000 bà T bỏ đi khỏi địa phương, kể từ khi bỏ đi không thấy bà T quay lại địa phương lần nào. Khi bỏ đi bà T không khai báo gì với chính quyền địa phương, không làm thủ tục tạm vắng và cũng không cắt chuyển khẩu đến địa phương nào. Nay chính quyền địa phương không biết bà T đang làm gì, ở đâu. Do bà T bỏ đi đã lâu, đã bị Toà án tuyên bố mất tích nên tại địa phương không còn nhân khẩu của Bà Trương Thị T.

Như vậy có căn cứ để xác định nơi cư trú cuối cùng của Bà Trương Thị T là thôn 7, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Ông Thắng xác định ngày cuối cùng bà T bỏ đi biệt tích là ngày 06/5/2000. Quyết định số 04/2012/QĐVDS- ST ngày 15/8/2012 của Toà án nhân dân huyện Y đã tuyên bố Bà Trương Thị T mất tích, ngày quyết định có hiệu lực pháp luật là ngày 01/9/2012. Tính đến ngày 01/9/2015 là hết thời hạn 03 năm kể từ ngày quyết định tuyên bố mất tích của Toà án có hiệu lực pháp luật mà vẫn không có tin tức xác thực bà T còn sống. Căn cứ khoản 1, khoản 2 điều 71 Bộ luật Dân sự, đủ cơ sở tuyên bố bà T đã chết từ ngày 02/9/2015 theo yêu cầu của ông Trương Văn T.

[3] Về con của Bà Trương Thị T: Có 01 con là anh Trương Văn L, sinh ngày 26/5/1999. Xét thấy, kể từ khi bà T bỏ đi, anh Luyến ở cùng gia đình ông Thắng, nay cháu L đã trưởng thành có khả năng lao động nên không đề cập giải quyết.

[4] Về áp dụng biện pháp quản lý tài sản, xử lý công nợ: ông Thắng và anh Luyến đều xác định bà T không có tài sản, công nợ gì, không đề nghị Toà án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[5] Về lệ phí và quyền kháng cáo: Ông Trương Văn T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự. Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Tại phiên họp đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Y phát biểu quan điểm: Toà án đã thụ lý, giải quyết việc dân sự về việc *"Yêu cầu tuyên bố một người đã chết"* là đúng thẩm quyền. Quá trình thụ lý, giải quyết việc dân sự và tại phiên họp, thẩm phán, thư ký đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; quyền và nghĩa vụ của đương sự được đảm bảo.

Về nội dung: đề nghị Tòa án nhân dân huyện Y căn cứ vào khoản 4 Điều 27, các Điều 35, Điều 39, 149, 369, 370, 371, 372, 393 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 71, Điều 72 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án: chấp nhận yêu cầu của ông Trương Văn T, tuyên bố Bà Trương Thị T đã chết kể từ ngày 02/9/2015.

Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị Toà án buộc người yêu cầu phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự và tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự.

Từ những nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 4 Điều 27, các Điều 35, Điều 39, 149, 369, 370, 371, 372, 393 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 71, Điều 72 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chấp nhận yêu cầu của ông Trương Văn T về việc *Yêu cầu tuyên bố một người đã chết*.

1. Tuyên bố: Bà Trương Thị T – nơi cư trú cuối cùng: thôn 7, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang đã chết, kể từ ngày 02/9/2015.

2. Ông Trương Văn T phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0001871, ngày 11/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y.

Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết công khai. Viện Kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THA DS huyện Y;
- UBND xã T;
- Người yêu cầu;
- Người có QL và NV liên quan;
- Lưu HS việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

Nguyễn Văn Toàn